

Bản án số: 46/2021/HS-ST  
Ngày 05/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Thanh Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Xuân Dệt và bà Trần Thị Thúy Lợi

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:**  
Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**NGUYỄN HẢI V** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1997 tại Nghệ An; nơi cư trú: Tổ 20, thị trấn KB, huyện KB, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hải S, sinh năm 1965 và bà Lê Thị H, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; nhân thân tốt; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 16 tháng 12 năm 2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Thanh H, sinh năm 1987; địa chỉ: 88B NĐ, tổ 8, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

*Người chứng kiến:* Ông Trần Nho N, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ 08, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải V là người có sử dụng chất ma túy đá và làm nghề lái xe; thông qua các mối quan hệ xã hội, V biết được người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) có bán ma túy ở khu vực ngã ba phường HL, thành phố P. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14 tháng 11 năm 2020, V đi đến khu vực ngã ba phường HL, thành phố P thì gặp người thanh niên này nên đã mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 3.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V mang về phòng trọ số 3 nhà trọ 88B NĐ, tổ 8, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Từ ngày 14 tháng 11 năm 2020 đến ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại phòng trọ V đã lấy gói ma túy ra phân làm nhiều gói nhỏ và đã sử dụng nhiều lần, còn 02 gói (trong đó có 01 gói lớn và 01 gói nhỏ) thì V cất trong túi quần để sử dụng dần. Đến 19 giờ 30 phút ngày 16 tháng 12 năm 2020, khi V đang ở tại phòng trọ số 3 nhà trọ 88B NĐ, tổ 8, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố P phối hợp với Công an phường IK phát hiện và bắt quả tang đối với Nguyễn Hải V; thu giữ trong túi quần bên trái của Nguyễn Hải V 01 gói nilon lớn và 01 gói nhỏ bên trong đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu trắng – xám, cùng sim số).

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 04/KLGD ngày 24 tháng 12 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận: *“Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 gói nilon, trong bì thư vẫn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3553 gam”*

Tại Bản cáo trạng số 49/CT – VKS ngày 30 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Nguyễn Hải V về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Hải V thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo Vương cũng không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Hải V về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”* được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng

tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối tượng nam thanh niên là người mà V khai đã bán ma túy cho V; do V không biết được họ tên, lai lịch của đối tượng này nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Ông Lê Thanh H là chủ nhà trọ số 88B NĐ, tổ 8, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai; việc V mua ma túy mang về nhà trọ cất giấu và sử dụng qua điều tra xác định ông H không biết nên không có căn cứ để xử lý về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy hoặc hành vi không tố giác tội phạm là phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Nguyễn Hải V có sử dụng ma túy. Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 16 tháng 12 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong phòng trọ số 3 nhà trọ 88B NĐ, tổ 08, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai nơi V đang thuê trọ 0,3553 gam ma túy loại Methamphetamine mà V cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C được ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, thuộc chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế. Việc sản xuất, vận chuyển, tàng trữ chất Methamphetamine phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định như sau “ *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây...: ..... c) ....Methamphetamine ....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Hải V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố.

Methamphetamine là chất ma túy có nguồn gốc tổng hợp, sử dụng lâu dài ảnh hưởng đến hệ thần kinh gây nên tình trạng ảo giác, hạn chế khả năng kiểm soát hành vi từ đó người nghiện thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước, góp phần gieo rắc đại dịch HIV – AIDS và những tệ nạn xã hội khác nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe, cảnh tỉnh bị cáo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hải V.

**Về vật chứng vụ án:**

Đối với 01 (một) bì công văn ghi số 04/PC09 ngày 24 tháng 12 năm 2020, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả, xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 màu trắng – xám, kèm sim số là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

**Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 16 tháng 12 năm 2020.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn ghi số 04/PC09 ngày 24 tháng 12 năm 2020, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai (có các chữ ký Phạm Thế D, Bùi Sĩ T, Nguyễn Văn Q).

Trả cho bị cáo Nguyễn Hải V 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 màu trắng – xám, kèm sim số (điện thoại cũ, đã qua sử dụng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P không kiểm tra tình trạng bên trong)

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P)

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Hải V phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Hải V có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Võ Thị Thanh Thúy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**